

# CÔNG THƯƠNG

TẠP CHÍ CÔNG THƯƠNG - CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

ISSN: 0866-7756

VIET NAM TRADE AND INDUSTRY REVIEW

## CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

SỐ 7 - THÁNG 3/2023



Website: <http://tapchicongthuong.vn>



## HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

**GS.TS. Trần Thọ Đạt**

**GS.TS. Trần Văn Địch**

**GS.TS. Nguyễn Bách Khoa**

**GS.TSKH. Đỗ Ngọc Khuê**

**GS.TSKH. Bành Tiến Long**

**GS.TSKH. Nguyễn Xuân Quỳnh**

**GS.TS. Đinh Văn Sơn**

**GS.TSKH. Trần Văn Sung**

**GS.TS. Lê Văn Tán**

**GS. TS. Phạm Minh Tuấn**

**GS.TSKH. Đào Trí Úc**

**GS.TSKH. Đặng Ứng Vận**

**GS.TS. Võ Khánh Vinh**

## TỔNG BIÊN TẬP

**ThS. Đặng Thị Ngọc Thu**

ĐT: 0968939668

## PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

**Ngô Thị Diệu Thúy**

ĐT: 024.22218228 - 0903223096

**Phạm Thị Lệ Nhung**

ĐT: 0912093191

## TÒA SOẠN

Tầng 8, số 655 Phạm Văn Đồng,  
Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Ban Trị sự - ĐT: 024.22218238

Fax: 024.22218237

Ban Thư ký - Xuất bản

ĐT: 024.62694445

Ban Truyền thông - ĐT: 024.22218239

Ban Chuyên đề - ĐT: 024.22218229

Ban Phóng viên - ĐT: 024.22218228

Trung tâm Thông tin Đa phương tiện

ĐT: 024.22218236

Email: tapchicongthuong.moit@gmail.com

## VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM

Số 12 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Đa Kao,

Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38213488

Fax: (028) 38213478

Giấy phép hoạt động báo chí số:

60/GP-BTTTT

Cấp ngày 05/3/2013

Trình bày: Tại Tòa soạn

In tại Công ty CP Đầu tư và

Hợp tác quốc tế

Giá 250.000 đồng

**Website: [www.tapchicongthuong.vn](http://www.tapchicongthuong.vn)**

# MỤC LỤC

## CONTENTS

ISSN: 0866-7756 Số 7 - Tháng 3/2023

### LUẬT

#### **ĐẶNG HOÀNG SƠN**

Quản lý rác thải sinh hoạt theo pháp luật hiện hành - Trách nhiệm và giải pháp cho UBND cấp tỉnh

Management domestic waste according to current law - The obligation and solutions

for the provincial People's Committee.....10

#### **TRẦN NGỌC DIỆP**

Thúc đẩy vai trò trung gian trong giải quyết tranh chấp thương mại điện tử của các

sàn giao dịch thương mại điện tử tại Việt Nam dưới khía cạnh pháp luật

Promoting the role of e-commerce trading platforms in dispute settlement under Vietnam's regulations.....14

#### **LÊ NHẬT BẢO - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG**

Điều kiện thành lập cơ sở giáo dục đại học tư thục của nhà đầu tư - Một số vấn đề đặt ra

Conditions for the investor to establish a private higher education institution

in Vietnam and some legal issues .....19

#### **TRỊNH DIỆP LY**

Một số điểm bất cập trong chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật Việt Nam

Some difficulties in enforcing unemployment insurance under current Vietnam's laws.....24

#### **NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN**

Xung đột quyền giữa chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu - Kinh nghiệm từ vụ việc thực tiễn

The conflict of rights between trademark and geographical indication: Experiences from practical cases .....28

#### **NGUYỄN VĂN LUÂN**

Xác định thị trường liên quan trong kiểm soát tập trung kinh tế

Determining the relevant market to control the economic concentration .....38

#### **NGUYỄN THỊ DUNG - PHẠM CÔNG THIÊN ĐÌNH**

Thẩm quyền xét xử sơ thẩm của tòa án đối với tranh chấp tiêu dùng

The first-instance jurisdiction of the Court for consumer disputes.....44

#### **TẶNG NỮ TIỂU TRANG**

Khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng - Gian lận và giải pháp khắc phục

The value-added tax deduction and refund - Tax fraud and solutions.....52

#### **BÀNH QUỐC TUẤN - NGUYỄN SƠN HÀ**

Quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp tại giai đoạn hoạt động:

Thực trạng và kiến nghị giải pháp hoàn thiện

Vietnam's regulations on environmental protection in industrial zones at the operation stage:

Current situation and solutions .....56

## KINH TẾ

### **ĐẶNG THU TRANG**

Định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước tại Hà Nội

The allocation norm applying for the recurrent expenditures of the State budget in Hanoi .....53

### **TRẦN THỊ LAN HƯƠNG**

Chiến lược tiếp thị trong kỷ nguyên số - Nhân tố ảnh hưởng và xu hướng

Marketing strategies in the Digital age - Determinants and trends .....68

### **TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG**

Một vài quan niệm về hiệu quả kinh tế và hiệu quả kinh tế du lịch

Some concepts of the economic efficiency and the tourism economic efficiency .....74

### **PHẠM THỊ MỸ**

Thực trạng định giá đất phục vụ dự án nông nghiệp

The current land appraisal for the development of agribusiness projects .....78

### **PHẠM VŨ ÁNH DƯƠNG**

Vai trò nòng cốt của nông nghiệp trong nền kinh tế Việt Nam

The key role of agriculture in the Vietnamese economy .....82

### **TRẦN THỊ THU HƯƠNG**

Đánh giá khả năng phát triển kinh tế ban đêm tại Việt Nam qua mô hình SWOT

Assessing the development of night-time economy in Vietnam through the SWOT model .....86

## QUẢN TRỊ - QUẢN LÝ

### **TRẦN CÔNG DŨ**

Một số giải pháp nhằm nâng cao vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường  
định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Some solutions to improve the role of the state management in the development  
of socialist-oriented market economy in Vietnam .....92

### **NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP - TRƯƠNG THỊ THÙY TRANG - HÀ ĐỨC AN**

Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định hồi hương làm việc của sinh viên Khoa Kế toán - Kiểm toán,  
Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

Factors affecting the intention to work at the hometown of students studying at the Faculty  
of Accounting - Auditing, Ho Chi Minh City Open University .....98

### **NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG - NGUYỄN CÔNG HOAN**

Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ buồng tại Khách sạn Rex Sài Gòn trong giai đoạn hiện nay

Factors affecting the quality of room services at Rex Hotel Saigon .....105

### **LÊ THỊ NGỌC TIỀN**

Kỹ năng quản lý ngân quỹ cá nhân của sinh viên Trường Đại học An Giang

Personal budget management skills of An giang University's students .....112

### **TRẦN THỊ TUYẾT NHI - LÊ THỊ KIỀU LOAN**

Sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng đào tạo của Trường Đại học An Giang

A study on the student satisfaction towards An Giang University's training quality .....118

### **ĐINH KIỆM - ĐOÀN VĂN PHÚ**

Đánh giá sự hài lòng của khách hàng cá nhân đối với chất lượng dịch vụ Mobile Banking

tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) Chi nhánh Bình Dương thông qua mô hình PLS-SEM

A study on the factors affecting the satisfaction of individual customers towards the quality

of mobile banking services provided by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (MSB)

- Binh Duong Branch through the PLS-SEM model .....123

## **NGÔ THÚY LÂN**

Một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực số cho các doanh nghiệp Việt Nam  
đáp ứng yêu cầu nền kinh tế số

Some solutions for the digital human resource development of Vietnamese enterprises

to meet requirements of a digital economy .....134

## **PHAN THANH HUYEN**

Factors affecting the video-based technique in the development of English-speaking skills:

A case study of the first year English-majored students at Industrial University of Ho Chi Minh City

Các yếu tố tác động đến phương pháp sử dụng video để phát triển kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên:

Nghiên cứu đối với sinh viên năm nhất chuyên ngành Ngôn ngữ Anh

tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh .....140

## **TRẦN MINH ĐỨC - TRẦN THỊ TUYẾT - LÊ HOÀI TRANG**

### **- ĐẶNG NGUYỄN ANH TUẤN - NGUYỄN THỊ THÚY VINH - BÙI HỮU CHÍ**

Các yếu tố tác động đến ý định nghỉ việc: Nghiên cứu trường hợp các công ty dịch vụ tại thành phố Biên Hòa

Factors affecting the intention to leave: A case study of service firms in Bien Hoa city .....148

## **ĐOÀN NGỌC BẢO TRÂM**

Nghiên cứu các yếu tố quyết định lựa chọn khai thuế qua mạng

Factors affecting the decision to do online tax declaration .....154

## **NGUYỄN HÁN KHANH - PHẠM QUANG LONG**

Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ cho các doanh nghiệp Logistics tại Việt Nam

Solutions for improving the service quality of Vietnamese logistics enterprises .....164

# **KINH DOANH**

## **HUỖNH PHÚ THỊNH - CHẾ THỊ THIÊN NHI**

Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ: Trường hợp Công ty TNHH Angimex Furious

A study on the customer satisfaction with services of Angimex Furious Co.Ltd .....170

## **PHAN THỊ LỆ THUÝ**

Tiêu dùng xanh tại Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp

The green consumption in Vietnam: Current situation and solutions .....176

## **NGUYỄN THỊ THANH**

Mô hình nghiên cứu yếu tố tác động đến giá trị tài sản thương hiệu doanh nghiệp và thành công, hạn chế  
trong việc phát triển tài sản thương hiệu ở Việt Nam

A research model of the factors affecting the value of brand equity in Vietnam, and the successes and limitations

in the brand equity development of Vietnamese businesses .....182

## **HUỖNH PHÚ THỊNH - NGUYỄN THỊ KIM THƯ**

Nghiên cứu ý định mua thực phẩm sơ chế: Trường hợp người tiêu dùng An Giang

A study on the intention of customers in An Giang province to buy preliminarily processed food .....190

# **TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG - BẢO HIỂM**

## **ĐẶNG THU THỦY**

Đầu tư tài chính cho đào tạo và phát triển giáo viên phổ thông: Một số vấn đề lý luận và khuyến nghị

Investment for the high school teacher training process in Vietnam:

Some theoretical issues and recommendations .....196

## **VŨ THỊ ANH**

Giải pháp khắc phục khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng của hợp tác xã

Solutions to help cooperatives better access to the bank's credit source .....204

## **BÙI LỆ GIANG**

Giải pháp phát triển ngân hàng số tại Việt Nam

Solutions to facilitate the development of digital banking in Vietnam .....208

## **NGUYỄN THỊ NGUYỆT LOAN - TRẦN THỊ LAN PHƯƠNG**

Mối liên hệ giữa tỷ giá hối đoái, tăng trưởng và lãi suất ở Việt Nam

The relationship among interest rates, exchange rates and growth rate in Vietnam .....212

## **TRẦN THANH PHÚC**

Nâng cao hiệu quả huy động vốn tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - chi nhánh Láng Hạ

Improving the deposit mobilization of the Southeast Asia Commercial Joint Stock Bank (SeAbank) - Lang Ha Branch .....219

## **TRẦN HUY HOÀNG - NGUYỄN THỊ ANH PHƯƠNG**

Các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Petrolimex chi nhánh Chợ Lớn

Factors affecting the credit risk of Petrolimex Group Commercial Joint Stock Bank - Cho Lon Branch .....224

## **NGUYỄN THỊ TRANG**

Các giải pháp ổn định tài chính tại Việt Nam

Solutions to ensure the financial stability of Vietnam .....230

## **NGUYỄN THỊ KIM THOA**

Các ngân hàng thương mại thu hút vốn đầu tư nước ngoài

Solutions to help Vietnamese commercial banks attract foreign investment more effectively .....234

## **ĐINH THỊ THU NGÂN**

Tổng quan các phương pháp đo lường chất lượng thông tin báo cáo tài chính

An overview on methods for measuring the information quality of financial statements .....238

# **KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN**

## **LƯƠNG THỊ YẾN**

Thực trạng và giải pháp hoàn thiện mô hình giám sát tài chính tại Việt Nam

The current financial supervision model of Vietnam and solutions to enhance this model .....244

## **NGUYỄN THỊ NGUYỆT**

Phân tích cấu trúc vốn và kết quả kinh doanh trong báo cáo tài chính tại Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì

Analyzing the capital structure and the business performance of Viet Tri Chemical Joint Stock Company through its financial statements .....248

## **NGUYỄN THỊ SÂM**

Giải pháp nâng cao vai trò của các chuyên gia kế toán - tài chính trong ứng dụng AI

Solutions to improve the role of accountants and financial specialists when applying AI applications ..... 252

## **NGUYỄN HOÀNG GIANG**

Kiểm toán hoạt động chuyển giá tại Việt Nam

Auditing transfer pricing in Vietnam .....256

## **NGUYỄN THỊ DUNG**

Cơ hội và thách thức của nghề kế toán - kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh công nghệ số

Opportunities and challenges for the accounting - auditing profession in Vietnam in the context of the rapid growth of digital technology .....260

## **TRẦN PHƯƠNG THÚY**

Ứng dụng tư duy phản biện trong đào tạo sinh viên chuyên ngành Kế toán

Integrating the critical thinking skills into the accounting training program for students .....264

## **NGUYỄN MINH TRANG**

Thực trạng và giải pháp áp dụng IFRS vào các doanh nghiệp Việt Nam

Current application of the IFRS at Vietnamese enterprises and some solutions to facilitate this application .....268

## **NGUYỄN THỊ THU**

Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kế toán Việt Nam trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0

Some solutions to improve the Vietnamese accounting system in the context of Industry 4.0 .....274

## **PHẠM THỊ TƯƠI**

Thỏa thuận công nhận lẫn nhau về dịch vụ kế toán, kiểm toán tại Việt Nam

The implementation of the ASEAN mutual recognition on accountancy

and auditing services in Vietnam .....280

## **VŨ THỊ DIỆP**

Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế và những vấn đề đặt ra khi áp dụng tại Việt Nam

The International Financial Reporting Standards (IFRS) and some challenges

of its implementation in Vietnam .....284

## **LÊ THỊ OANH**

Các thủ tục về thuế thu nhập cá nhân tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

The personal income tax procedures for foreign-invested enterprises operating

in Vietnam under Vietnamese laws .....288

## **TRẦN THANH THỦY**

Hoạt động chuyển giá tại doanh nghiệp FDI

The transfer pricing of foreign enterprises in Vietnam .....292

## **TRẦN THỊ QUYÊN**

Sử dụng phương pháp ABC trong kế toán chi phí tại các đơn vị công

Using the Activity-based costing method in of public units' cost accounting .....296

## **TRẦN THỊ THANH THÚY**

IFRS 02 về ghi nhận phát hành cổ phiếu cho nhân viên

Applying IFRS 2 to journalize the issuance of shares to employees in Vietnam .....300

## **TRẦN THỊ QUỲNH GIANG**

Sự thay đổi của kế toán và kiểm toán trong xu hướng công nghệ Metaverse - Vũ trụ ảo trong tương lai

The changes in the accounting and audit field in the context of Metaverse.....304

# **KHOA HỌC - KỸ THUẬT**

## **THẠCH THỊ VIA SA NA**

Điều khiển tốc độ động cơ DC bằng máy tính sử dụng vi điều khiển và visual studio 2019:

Ứng dụng trong giảng dạy và công nghiệp

Controlling the speed of DC motor by using the visual studio 2019 software and microcontrollers:

Application in teaching activities and industries .....308

## **NGUYỄN NGỌC MINH - ĐOÀN THANH NGHỊ**

Ứng dụng công nghệ nhận dạng hình ảnh trong việc xác định và cung cấp thông tin địa điểm

du lịch tại An Giang

Using the image layering technology to identify and provide information about tourist attractions

in Long Xuyen city, An Giang province .....315

## **PHAN THANH BÌNH**

Xây dựng hệ thống thông tin khảo sát sự hài lòng của khách du lịch bằng phần mềm Limesurvey

Developing an information system about tourist satisfaction by using LimeSurvey .....321

## **HUỖNH LÝ THANH NHÀN**

Ứng dụng IoT (Internet Of Things) trong hệ thống cảnh báo cháy rừng

Applying the Internet of Things to the prediction of forest fire .....328

## **ĐÀO MINH CHÂU - NGUYỄN PHƯƠNG HẠC**

Thực nghiệm thuật toán bầy ong ABC trên các hàm tối ưu

Experimental swarm algorithm on optimal functions .....	334
---	-----

## **NGUYỄN TIẾN DŨNG**

Đặc điểm chất lượng và tiềm năng tài nguyên quặng sắt laterit làm phụ gia xi măng  
khu vực Phong Điền, Thừa Thiên - Huế

Quality characteristics and resource potential of lateritic iron ore as additive for cement production in Phong Dien area, Thua Thien - Hue province .....	343
---	-----

## **ĐỖ THỊ KIM DUNG**

Ứng dụng kỹ thuật phân loại Logistic Regresstion hỗ trợ chẩn đoán bệnh tiểu đường thông qua dữ liệu

Using the Logistic Regression to support the diabetes diagnosis through dataset .....	348
---	-----

## **TRẦN THANH TRANG - PHAN VĂN HIỆP**

Thiết kế và chế tạo hệ thống giám sát chất lượng nước trang trại trồng rau thủy canh theo thời gian thực

Designing and making a real-time hydroponic vegetable farm water quality monitoring system .....	354
--	-----

# **HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM**

## **NGUYỄN DUY TÂN - VÕ THỊ XUÂN TUYỀN - VẪNG THỊ TUYẾT LOAN**

Ảnh hưởng của việc xử lý silic lên chất lượng của quả dưa leo (*Cucumis Sativus* L.) trồng tại An Giang

Impacts of the silicon supplementation on the quality of cucumber ( <i>Cucumis Sativus</i> L.) grown in An Giang province .....	364
--	-----

## **PHAN UYÊN NGUYỄN**

Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình lên men giấm táo

A study on the factors affecting the apple cider vinegar fermentation .....	370
---	-----

## **BẰNG HỒNG LAM - VẦN VIỄN LƯƠNG**

Ly trích và khảo sát khả năng kháng khuẩn của tinh dầu vỏ trái tắc (*Citrus japonica*)

Extracting the essential oil from the kumquat ( <i>Citrus japonica</i> ) peel and analyzing its antibacterial ability .....	376
---	-----

## **LÝ THỊ THANH THẢO - VƯƠNG BẢO NGỌC**

Ly trích tinh dầu từ củ nghệ (*Curcuma longa* L.)

Extracting the essential oil from turmeric ( <i>Curcuma longa</i> L.) .....	381
---	-----

## **ĐÀO VĂN THANH**

Khảo sát ảnh hưởng của điều kiện chế biến đến chất lượng trà túi lọc từ lá cần tây và lá dứa

A study on the factors affecting the process of making herbal tea bag from celery and pandan leaves .....	386
---	-----

## **VÕ THỊ DAO CHI**

Điều chế lignin biodiesel từ rơm rạ giống lúa OM6976 tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

The preparation of lignin from OM6976 rice straw grown in Cho Moi district, An Giang province .....	392
---	-----

## **CAO THỊ LUYẾN**

Nghiên cứu chế biến thức uống dinh dưỡng từ khoai lang vàng (*Ipomoea batatas* L.)

A study on the nutritious beverage production from yellow sweet potato ( <i>Ipomoea batatas</i> L.) .....	398
---	-----

## **TRẦN THANH TUẤN**

Ảnh hưởng của tỷ lệ khoai lang tím đến chất lượng của bánh cuộn bổ sung thịt quả thốt nốt (*Borassus flabellifer*)  
và khoai lang tím (*Solanum andigenum*) nhân phô mai

Impacts of the percentage of purple sweet potato on the quality of roll cake with palm fruit ( <i>Borassus flabellifer</i> ), purple sweet potato ( <i>Solanum andigenum</i> ) and cheese .....	404
--	-----

## **HOÀNG THỊ HÒA**

Nghiên cứu sự phát triển của sợi nấm sò (*Pleurotus ostreatus*) trên vỏ lạc được xử lý bằng enzyme cellulase

A study on the mycelium growth of oyster mushroom ( <i>Pleurotus ostreatus</i> ) in peanut shell treated by cellulase enzyme .....	409
---	-----

## **ĐẶNG XUÂN DỰ**

Xây dựng quy trình chiết pha rắn để định lượng một số chất thuộc họ Quinolone trong mật ong



bằng phương pháp LC-MS Developing a solid-phase extraction procedure coupled with LC-MS for the determination of some Quinolones in honey.....	416
<b>VƯƠNG BẢO THY - PHẠM THỊ MỸ LỆ - HUỖNH LÊ ĐẠT - NGUYỄN THỊ THẢO SƯƠNG</b>	
Nghiên cứu công nghệ sản xuất nước uống sâm - collagen A study on the production of red ginseng-collagen drink.....	422
<b>PHAN THỊ HOÀNG ANH - VÕ THỊ PHƯƠNG LINH</b>	
Trích ly và bền hóa chlorophyll ứng dụng trong thực phẩm Chlorophyll extraction and stabilization for food application.....	429
<b>NGUYỄN THỊ TUYẾT</b>	
Nghiên cứu điều kiện nảy mầm và sự biến đổi các chất dinh dưỡng cơ bản trong giai đoạn nảy mầm sớm của hạt đậu xanh <i>Vigna Radiata</i> A study on the germination conditions and the changes in nutrient compositions of green bean seed ( <i>Vigna radiata</i> ) during its germination's early stages.....	436
<b>LÂM ĐỨC CƯỜNG - ĐINH THỊ THỦY - NGUYỄN THỊ QUYỄN NHI - TRƯƠNG THỊ PHỤNG - NGUYỄN NGỌC HUYỀN - NGUYỄN NGỌC HOÀNG VÂN</b>	
Nghiên cứu sản xuất Pate bổ sung nấm và đậu cân bằng thành phần dinh dưỡng A study on the production of Pate supplemented with mushrooms and beans to balance the nutritional composition .....	442
<b>TẠ PHƯƠNG HÙNG</b>	
Chiết tách collagen từ vảy cá lóc A study on the extraction of collagen from Chevron Snakehead's scales.....	452
<b>VÕ PHAN GIA HÙNG - PHẠM THANH NHÃ - NGUYỄN HỒNG SƠN - PHAN THỊ THANH DIỆU</b>	
Tinh dầu từ củ của cây gừng ( <i>Zingiber officinale</i> ) Việt Nam và Trung Quốc: So sánh thành phần hóa học và tính kháng khuẩn <i>Essential oils of Vietnamese and Chinese Zingiber officinale:</i> A comparison of chemical composition and antibacterial ability .....	457
<b>NGUYỄN CHÍNH NGHĨA - NGUYỄN TIẾN CƯỜNG - TRẦN THỊ MƠ - CHU KỲ SƠN*</b>	
Khảo sát ảnh hưởng của một số yếu tố dinh dưỡng tới quy trình sản xuất cồn không gia nhiệt ở nồng độ chất khô cao từ sắn A study on the impact of some nutrition sources on the no-cook method at very high gravity for ethanol production from cassava.....	464
<b>DANG THỊ NGỌC DUNG- NGUYEN NGOC CHAU</b>	
Effect of pectin concentrations on rheological, texture, and color characteristics of Cat Chu mango jam Khảo sát ảnh hưởng của nồng độ pectin đến tính chất lưu biến, kết cấu và màu sắc của mứt đông xoài Cát Chu .....	470
<b>TRẦN THỊ DUYÊN</b>	
Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sấy phun bột chuối Nam Mỹ <i>Cavendish banana</i> A study on the factors affecting the spray drying process of <i>Cavendish banana</i> powder .....	479
<b>LÊ BÈN - NGUYỄN VÕ HIẾU - LÊ MINH TRÍ - ĐINH VĂN HIỆN - NGÔ ĐĂNG NGHĨA - VÕ DUY TRIẾT - NGUYỄN TRỌNG BÁCH</b>	
Nghiên cứu sản xuất bột rong từ phụ phẩm trong chế biến rong nho bằng phương pháp sấy lạnh bơm nhiệt tại Công ty TNHH Trí Tín A study on the production of seaweed powder from the by-product of seagrapes by using the heat pump drying method at Tri Tin Co.,Ltd .....	486

# ĐẶC ĐIỂM CHẤT LƯỢNG VÀ TIỀM NĂNG TÀI NGUYÊN QUẶNG SẮT LATERIT LÀM PHỤ GIA XI MĂNG KHU VỰC PHONG ĐIỀN, THỪA THIÊN - HUẾ

● NGUYỄN TIẾN DŨNG

## TÓM TẮT:

Bài báo đánh giá đặc điểm chất lượng và tiềm năng tài nguyên quặng sắt laterit khu vực Phong Điền, Thừa Thiên - Huế. Kết quả nghiên cứu cho thấy khu vực nghiên cứu tồn tại 3 thân quặng sắt. Chúng được hình thành do phần trên các thành tạo của hệ tầng Tân Lâm có thành phần giàu sắt, bị các đứt gãy cắt qua, tạo đới dập vỡ, nứt nẻ. Điều này tạo ra các đá có độ lỗ rỗng cao nên khi gặp dòng nước các thành phần giàu sắt di chuyển theo và lắng đọng. Quặng nguyên khai lẫn nhiều vật chất hữu cơ và sét, chất lượng chưa đạt tiêu chuẩn làm phụ gia xi măng. Quặng sau khai thác được làm giàu bằng phương pháp tuyển rửa ở cỡ hạt  $d > 5\text{mm}$  với độ thu hồi đạt 60%, hàm lượng  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  là 42,05% đáp ứng tiêu chuẩn làm phụ gia điều chỉnh cho sản xuất xi măng. Tổng tài nguyên quặng sắt sau tuyển ở cấp 333 + 334a là 13.743.981 tấn, trong đó cấp 333 đạt 8.682.166 tấn, cấp 334a là 5.061.816 tấn.

**Từ khóa:** quặng sắt laterit, chất lượng, tiềm năng tài nguyên, phụ gia xi măng, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

## 1. Đặt vấn đề

Trong công nghiệp sản xuất xi măng, để đảm bảo thành phần hóa học của clinke xi măng portland thường sử dụng 2 loại nguyên liệu cơ bản là đá vôi và đá sét để làm hỗn hợp phối liệu. Ngoài ra, các thông số kỹ thuật của modul silicat, modul thủy lực, modul alumin,... cần dùng một số loại nguyên liệu để bổ sung các hàm lượng  $\text{Al}_2\text{O}_3$ ,  $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ,  $\text{SiO}_2$ ,... điều chỉnh các modul trên hay còn gọi là phụ gia.

Quặng sắt laterit chủ yếu được sử dụng làm phụ gia, cung cấp oxit sắt ( $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ) cho clinke xi măng. Trên cơ sở phân tích các tiền đề địa chất, các kết

quả đánh giá bước đầu trước đây ở khu vực Phong Điền, Thừa Thiên - Huế cho thấy, các thành tạo laterit phân bố trên bề mặt của hệ tầng Phong Sơn. Việc nghiên cứu đặc điểm chất lượng và tiềm năng tài nguyên quặng sắt laterit khu vực Phong Điền góp phần làm sáng tỏ đặc điểm phân bố, hoàn thiện công tác dự báo tài nguyên khoáng sản làm cơ sở để định hướng thăm dò, khai thác và sử dụng hợp lý khoáng sản cho công nghiệp sản xuất xi măng. Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu, bài báo làm rõ về đặc điểm chất lượng và tiềm năng tài nguyên quặng sắt laterit khu vực Phong Điền, Thừa Thiên -

Huế, đây là cơ sở tài liệu quan trọng cho phép định hướng đầu tư thăm dò, khai thác và chế biến quặng sắt laterit mang lại hiệu quả kinh tế.

## 2. Đặc điểm địa chất các thân quặng sắt laterit vùng nghiên cứu

Khu vực Phong Điền nằm cách thành phố Huế khoảng 30 km về phía Tây Bắc; trên bản đồ địa chất, khu vực này nằm ở tờ Phong Điền tỷ lệ 1:50.000 hệ VN2000 số hiệu E-48-83-D. Tham gia vào cấu trúc địa chất khu vực có các thành tạo thuộc hệ tầng Tân Lâm ( $D_1tl$ ), phân bố ở phía Bắc và phía Nam, diện tích nghiên cứu và trầm tích bờ rời hệ Đệ tứ. Thành phần thạch học của các thành tạo hệ tầng Tân Lâm gồm chủ yếu là cát kết xen thấu kính sạn kết, bột kết và đá phiến sét. Các thành tạo hệ Đệ tứ phân bố rộng rãi trong khu vực, gồm trầm tích hệ tầng Quảng Điền ( $Q_1^{2-3}qd$ ), hệ tầng Phú Xuân ( $Q_1^{3px}$ ) thống Pleistocen và hệ tầng Phú Bài ( $Q_2^{1-2}pb$ ) thuộc thống Holocen.

Theo kết quả nghiên cứu ở giai đoạn trước, quặng hóa được phát hiện tại khu vực xã Phong Xuân, Phong Mỹ, nằm trên các thành tạo trầm tích bờ rời hệ tầng Quảng Điền. Trong phạm vi khu vực này đã phát hiện được 3 thân quặng sắt laterit.

Các thân quặng nằm ở thung lũng chạy dọc Đông - Tây, đây là thung lũng (sụt lún) được giới hạn bởi 2 đứt gãy theo hướng á vĩ tuyến. Quặng sắt được tích tụ do các thành tạo của hệ tầng Tân Lâm ở phần trên có thành phần giàu sắt bị các đứt gãy cắt qua, tạo đới đập vỡ, nứt nẻ, đá độ lỗ rỗng cao khi gặp dòng nước chúng di chuyển theo và lắng đọng ở phần thấp. Tại đây, nơi không có thảm thực vật, các dòng nước mặt hay đới nước ngầm gần bề mặt hình thành đới mao dẫn phân phối quặng.

Quặng laterit gồm laterit kết vón và laterit kết tảng nằm lộ thiên gần như hoàn toàn, đôi khi chúng nằm dưới lớp phủ có chiều dày mỏng. Do laterit kết tảng chỉ gặp ở nơi địa hình âm chứa nước không thường xuyên và có diện phân bố nhỏ, không tạo ra thân quặng độc lập nên chúng được gộp chung vào thân quặng laterit kết vón. Các thân quặng có đặc điểm như sau: (1) Thân quặng 1 kéo dài theo phương á vĩ tuyến khoảng 3650 m, chiều rộng từ 320 ÷ 550 m, trung bình 500 m, chiều dày trung bình thân quặng là 2,0 m. Chiều dày thân quặng

thay đổi cả theo phương kéo dài và chiều rộng, quy luật chung là giảm dần từ trung tâm về phía đường bao thân quặng; (2) Thân quặng 2 kéo dài theo phương á vĩ tuyến khoảng 4950 m, chiều rộng từ 250 ÷ 920 m, chiều rộng trung bình 600 m, chiều dày trung bình 2,3 m. Thân quặng thay đổi cả theo phương kéo dài và chiều rộng, quy luật chung là giảm dần từ trung tâm về phía đường bao thân quặng. (3) Thân quặng 3 kéo dài theo phương á vĩ tuyến khoảng 5100 m, chiều rộng khoảng 500 m và giảm dần về 2 đầu thân quặng, chiều dày trung bình 1,7 m. Chiều dày thân quặng thay đổi cả theo phương kéo dài và chiều rộng, quy luật chung là giảm dần từ trung tâm về phía đường bao thân quặng. Diện tích triển vọng chủ yếu tập trung ở phía Đông - Nam, thân quặng có chiều dày trung bình 1,9 m.

## 3. Đặc điểm chất lượng quặng sắt laterit

### a. Thành phần khoáng vật

Theo kết quả phân tích nhiệt (DTA) và rơnghen, quặng laterit kết vón có các khoáng vật chủ yếu là gôtit, hydrogôtit, clorit, thạch anh, kaolinit,... Gôtit là khoáng vật quặng phổ biến, có hàm lượng dao động từ 11 - 31%, trung bình 21%. Hydrogôtit có hàm lượng dao động từ 26 đến 65%, trung bình 45,5%. Ngoài ra, các khoáng vật hydromica, chlorit, kaolinit ít phổ biến, hàm lượng trung bình lần lượt là 6,5%, 5,5% và 7,5%. Các khoáng vật khác như thạch anh chiếm 25 - 47%, feldspat khoảng 4 - 6%.

### b. Đặc điểm hình thái, kích thước độ hạt

Quặng laterit kết vón ở dạng bờ rời có thành phần chủ yếu gồm sét, bột, cát và các hạt laterit có hình dạng, kích thước khác nhau.

Các hạt laterit có dạng ô van, hạt đậu và méo mó dạng góc cạnh, trong đó dạng hạt đậu chiếm chủ yếu. Các hạt laterit màu xám đen, xám nâu, bề mặt nhẵn, khi đập ra thường có nhân màu nâu vàng.

Kết quả phân tích 56 mẫu độ hạt cho thấy, độ hạt 2 mm chiếm 3 %; độ hạt > 1 mm chiếm 19 %; độ hạt > 0,5 mm chiếm 59 %; độ hạt < 0,05 mm chiếm ≈ 19%. Như vậy, quặng laterit kết vón có độ hạt tập trung chủ yếu > 0,5 mm.

### c. Thành phần hóa học quặng

Thành phần hóa học của quặng laterit được

ngghiên cứu qua phân tích mẫu hóa cơ bản với bốn chỉ tiêu:  $\text{SiO}_2$ ,  $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ,  $\text{Al}_2\text{O}_3$ , MKN của 76 mẫu rãnh laterit nguyên khai lấy ở công trình giếng, vết lộ dọn sạch tại 3 thân laterit và 20 mẫu hóa nhóm. Kết quả xử lý thống kê tập mẫu phân tích hóa cơ bản và mẫu hóa nhóm cho thấy hàm lượng  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  khá thấp, trung bình  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  đạt 35,71% trong tập mẫu hóa nhóm, mức độ biến đổi đồng đều với hệ số biến thiên là 12,4%. Hàm lượng các oxit  $\text{SiO}_2$ ,  $\text{Al}_2\text{O}_3$  và MKN tương ứng là 36,60%; 13,0%; 9,0%, mức độ biến đổi đồng đều với hệ số biến thiên dao động từ khoảng 5 đến 11,5%.

#### *d. Đặc điểm các nguyên tố vi lượng*

Đặc điểm phân bố của các nguyên tố vi lượng và sự có mặt của các nguyên tố có liên quan với quặng laterit kết vón thể hiện qua kết quả phân tích 10 mẫu quang phổ định lượng gần đúng. Kết quả phân tích cho thấy quặng laterit kết vón không có nguyên tố nào đáng chú ý. Các nguyên tố quý hiếm hoàn toàn vắng mặt. Các nguyên tố thuộc nhóm kim loại có giá trị rất nhỏ, đều thấp hơn trị số Clark.

#### **4. Đánh giá khả năng sử dụng quặng sắt vùng Phong Điền làm phụ gia xi măng**

Quặng sắt laterit chủ yếu được sử dụng làm phụ gia cho sản xuất xi măng. Laterit cung cấp oxit sắt ( $\text{Fe}_2\text{O}_3$ ) cho clinke xi măng. Hiện nay, chưa có tiêu chuẩn chính thức cho loại phụ gia xi măng này, song dựa vào tài liệu Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản phê duyệt cho các nhà máy xi măng thì quặng sắt làm phụ gia điều chỉnh phải có hàm lượng  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  đạt từ 40% trở lên. Quặng sắt laterit tại khu vực Phong Xuân, Phong Mỹ - Phong Điền nằm trong các thành tạo bờ rời của hệ tầng Quảng Điền nên laterit có lẫn nhiều sét và tạp chất hữu cơ. Kết quả nghiên cứu, đánh giá về hàm lượng của  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  trong laterit trung bình đạt 35,71%, thấp hơn so với tiêu chuẩn về laterit dùng cho sản xuất xi măng. Để nâng cao hàm lượng  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  trong quặng, cần tiến hành tuyển rửa, nhằm loại bỏ tạp chất của quặng laterit nguyên khai.

#### *Chất lượng laterit tuyển rửa*

Quặng laterit kết vón nguyên khai được tuyển bằng phương pháp ướt (sử dụng nước). Các bước tiến hành gồm: mẫu nguyên khai được cho lên sàng có kích thước lỗ  $d > 0,5$  mm, sau đó cho nước đi qua

và lắc sàng để thu hồi mẫu có kích thước độ hạt  $d > 0,5$  mm. Bằng phương pháp tương tự cũng thu hồi được mẫu quặng laterit có kích thước độ hạt  $d > 1$  mm và  $d > 2$  mm. Các mẫu tuyển rửa được sử dụng để tính độ thu hồi và phân tích hóa tương ứng với từng cỡ hạt.

Tinh quặng được thu hồi bằng phương pháp tuyển rửa nêu trên cho thấy, độ thu hồi quặng laterit ở các kích thước độ hạt khác nhau rõ rệt. Độ thu hồi tinh quặng ở kích thước độ hạt  $d > 0,5$  mm đạt 60%;  $d > 1,0$  mm đạt 19% và độ thu hồi quặng laterit có kích thước hạt  $d > 2$  mm rất thấp, chủ yếu từ 4 ÷ 5%.

Kết quả phân tích và xử lý thống kê hàm lượng trung bình các oxit trong tập mẫu hóa cơ bản quặng laterit có kích thước độ hạt  $d > 0,5$  mm,  $d > 1,0$  mm và  $d > 2$  mm cho thấy, hàm lượng của  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  đều trên 40%, trong đó hàm lượng trung bình của  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  ở cấp hạt  $d > 0,5$  mm là cao nhất, đạt 42,05%. Hàm lượng trung bình của  $\text{SiO}_2$  từ 30,20% đến 30,66%, của  $\text{Al}_2\text{O}_3$  từ 13,11% đến 13,72% và MKN từ 8,31% đến 8,72%.

Như vậy, quặng laterit nguyên khai có hàm lượng  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  thấp hơn so với tiêu chuẩn laterit làm phụ gia sản xuất xi măng. Để nâng cao chất lượng quặng laterit nguyên khai, dùng phương pháp tuyển rửa bằng nước qua sàng 0,5 mm thu hồi quặng đạt khoảng 60%, hàm lượng  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  đạt trung bình là 42,05%.

Đối sánh với tiêu chuẩn chất lượng quặng sắt phụ gia xi măng được Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản phê duyệt cho các nhà máy xi măng hàm lượng  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  đạt từ 40% trở lên, quặng laterit tuyển rửa ở cỡ hạt  $> 0,5$  mm vùng Phong Điền đáp ứng được yêu cầu làm phụ gia xi măng portland hỗn hợp.

#### **5. Đánh giá tiềm năng quặng sắt laterit**

Quặng laterit khu vực Phong Điền có cấu trúc địa chất đơn giản, nằm lộ thiên gần như hoàn toàn, đôi khi ở dưới lớp phủ có chiều dày mỏng và tương đối duy trì trên diện rộng, địa hình thoải. Các công trình nghiên cứu gồm các vết lộ, hào và các lỗ khoan không chế dưới sâu. Với các đặc điểm nêu trên, tài nguyên quặng laterit tính theo phương pháp khối địa chất. Tài nguyên địa chất quặng laterit trong từng khối tính theo công thức:  $Q_i = S_1 \cdot m_1 \cdot d$

Trong đó:  $Q_i$  - tài nguyên địa chất quặng laterit (tấn);  $S_i$  - diện tích khối trên bình đồ ( $m^2$ );  $m_i$  - chiều dày trung bình thân quặng trong khối (m);  $d$  - thể trọng ( $T/m^3$ ).

Tài nguyên tinh quặng laterit trong khối tính theo công thức:  $Q_{TQi} = S_i \cdot m_i \cdot d \cdot K_{th}$

Trong đó:  $Q_{TQi}$  - tài nguyên tinh quặng laterit trong khối thứ  $i$  (tấn);  $K_{th}$  - hệ số thu hồi tinh quặng (%).

Dựa vào mạng lưới điều tra đánh giá và vị trí thi công công trình, đặc điểm địa chất thân quặng, mạng lưới bố trí công trình, mức độ nghiên cứu để phân chia thân quặng thành các khối tính tài nguyên tương ứng với cấp 333 và 334a. Theo đó, có 7 khối tính tài nguyên với 3 khối cấp 333 và 4 khối cấp 334a. Tổng tài nguyên quặng sắt sau tuyển ở cấp 333 + 334a là 13.743.981 tấn, trong đó cấp 333 đạt 8.682.166 tấn, cấp 334a là 5.061.816 tấn (Bảng 1).

6. Kết luận

Từ các kết quả nghiên cứu trên cho phép rút ra một số kết luận như sau:

- Các thành tạo laterit phân bố thành 3 thân quặng, tập trung ở khu vực Phong Mỹ, Phong Xuân, nằm trong các thành tạo của hệ tầng Quảng Điền ( $Q_1^{2-3}qd$ ), phủ lên trên hệ tầng Phong Sơn ( $D_3 - C_1ps$ ).

- Quặng sắt laterit nguyên khai có lẫn nhiều vật chất hữu cơ và sét, hàm lượng oxit sắt trong quặng nguyên khai trung bình là 35,71%. Sau khi làm giàu bằng nước ở cỡ rây  $>0,5mm$ , thu hồi tinh quặng đạt khoảng 60%, hàm lượng  $Fe_2O_3$  đạt trung bình là 42,05% đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng quặng sắt làm phụ gia điều chỉnh cho công nghiệp sản xuất xi măng.

- Tiềm năng quặng sắt laterit qua kết quả tính tài nguyên cho thấy tổng tài nguyên quặng sau tuyển cấp 333 + 334a đạt 13.743.981 tấn, trong đó cấp 333: 8.682.166 tấn, cấp 334a: 5.061.816 tấn ■

Bảng 1. Tổng hợp kết quả tính tài nguyên quặng sắt laterit sau tuyển

TT	Diện tích chứa quặng sắt	Tên khối - cấp tài nguyên	Diện tích (1.000 m <sup>2</sup> )	Chiều dày trung bình (m)	Thể trọng trung bình (tấn/m <sup>3</sup> )	Hệ số phân cắt địa hình	Tài nguyên quặng sắt nguyên khai (tấn)	Hệ số thu hồi (K <sub>th</sub> , %)	Tài nguyên quặng tinh (tấn)
1	L1	1 - 333	1.576	2	2,1	0,8	5.295.360	60	3.177.216
2		1 - 334a	795,2	2	2,1	0,8	2.671.872	60	1.603.123
3	L2	2 - 333	2.162	2,1	2,1	0,8	7.627.536	60	4.576.522
4		2 - 334a	421,5	1,7	2,1	0,8	1.203.804	60	722.282
5	L3	3 - 333	541,8	1,7	2,1	0,8	1.547.381	60	928.429
6		3/1 - 334a	878,2	1,7	2,1	0,8	2.508.139	60	1.504.883
7		3/2 - 334a	718,6	1,7	2,1	0,8	2.052.322	60	1.231.393
Tổng tài nguyên 333				14.470.276		8.682.166			
Tổng tài nguyên 334a				8.436.360		5.061.816			
Tổng tài nguyên 333 + 334a				22.906.635		13.743.981			



**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Kiều Quý Nam (2005). *Kết quả điều tra, đánh giá các loại phụ gia có trên địa bàn Thừa Thiên Huế phục vụ sản xuất xi măng*. Viện Địa chất, Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Thanh Thảo (2010). *Đặc điểm quặng sắt và đá phiến sét làm phụ gia xi măng portland hỗn hợp vùng Phong Điền - Thừa Thiên Huế*. Trường Đại học Mỏ - Địa chất.
3. Phạm Huy Thông (1997). *Bản đồ địa chất và khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 nhóm tờ Huế*. Trung tâm thông tin lưu trữ Địa chất.

**Ngày nhận bài: 22/1/2023**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 22/2/2023**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 5/3/2023**

*Thông tin tác giả:*

**TS. NGUYỄN TIẾN DŨNG**

**Khoa Khoa học và kỹ thuật Địa chất, Trường Đại học Mỏ - Địa chất**

**QUALITY CHARACTERISTICS  
AND RESOURCE POTENTIAL OF LATERITIC IRON ORE  
AS ADDITIVE FOR CEMENT PRODUCTION  
IN PHONG DIEN AREA, THUA THIEN - HUE PROVINCE**

● Ph.D **NGUYEN TIEN DUNG**

Faculty of Geosciences and Geology Engineering  
Hanoi University of Mining and Geology

**ABSTRACT:**

This study assesses the quality characteristics and resource potential of lateritic iron ore in the Phong Dien area, Thua Thien - Hue province. The study's results show that there are three iron ore bodies in this area. These deposits originate from the upper layers of the Tan Lam system, which are rich in iron and intersected by fractures, resulting in broken zones and cracks. As a result, the rocks have high porosity, allowing the iron-rich components to be carried and settle down when they are in contact with water. The original ore contains many organic and clay materials, and its quality does not meet the standards as an additive for the cement production. After mining, the ore is enriched by the washing method at particle size  $d > 5\text{mm}$  with a recovery rate of 60 percent, and the  $\text{Fe}_2\text{O}_3$  content reaches 42.05 percent, meeting the standard as an additive for the cement production. The total iron ore resource after washing at levels 333 + 334a is 13,743,981 tons, with the level 333 containing 8,682,166 tons and the level 334a containing 5,061,816 tons.

**Keywords:** lateritic iron ore, quality characteristics, resource potential, Phong Dien area, Thua Thien Hue province.

# TẠP CHÍ CÔNG THƯƠNG THÔNG BÁO

## THẺ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI CÔNG BỐ CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

TẠP CHÍ CÔNG THƯƠNG - CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG, CHỈ SỐ ISSN 0866 - 7756, ĐƯỢC XUẤT BẢN BẰNG TIẾNG VIỆT VÀ TIẾNG ANH. TẠP CHÍ CÔNG THƯƠNG ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG CHỨC DANH GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CÔNG NHẬN TÍNH ĐIỂM CHO CÁC BÀI BÁO KHOA HỌC THUỘC CÁC LIÊN NGÀNH: KINH TẾ 0 - 0,5 ĐIỂM; LUẬT HỌC 0 - 0,5 ĐIỂM VÀ HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM 0 - 0,5 ĐIỂM.

Tạp chí Công Thương được xuất bản định kỳ 3 số/tháng, công bố Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, thuộc các ngành: Kinh tế; Luật học; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Cơ khí - Động lực; Cơ học; Luyện kim; Công nghệ thông tin; Điện - Điện tử - Tin học; Sinh học; Xây dựng - Kiến trúc.

Tạp chí Công Thương trân trọng thông báo và hoan nghênh các cộng tác viên có nhu cầu công bố các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ gửi bài đến Tòa soạn. Tạp chí Công Thương sẽ biên tập, thẩm định để đăng vào số thích hợp nhất và Tạp chí Công Thương điện tử.

Thể lệ viết và gửi bài báo khoa học trên Tạp chí Công Thương như sau:

### 1. YÊU CẦU CHUNG

- Bài gửi Tạp chí Công Thương phải là những bài báo khoa học chưa từng được công bố trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế.
- Bài viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.
- Dung lượng bài báo khoảng 4.000 từ. Các danh từ tiếng Việt nếu dịch từ tiếng nước ngoài phải viết kèm theo tiếng nước ngoài. Chữ viết tắt phải có chú thích từ gốc.
- Bài báo gửi về Tòa soạn thông qua hộp thư điện tử được viết dưới dạng file Word; Font chữ Times New Roman.
- Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có cơ quan quản lý, cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý, ...).

### 2. YÊU CẦU VỀ TRÌNH TỰ NỘI DUNG

- **Tên bài báo (Title):** phản ánh được nội dung chính của bài báo, cần phải rõ ràng, không dài quá 20 từ (bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh), chữ thường, đậm.
- **Tên tác giả (Author's name):** bao gồm cả họ và tên, viết hoa chữ cái đầu, chữ thường, đậm.
- **Tóm tắt (Abstract):** phản ánh khái quát những nội dung chính trong bài báo và thể hiện rõ những kết quả, đóng góp, điểm mới của bài báo, dài khoảng 100 từ (bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh), chữ thường.
- **Từ khóa (Keywords):** thể hiện chủ đề của bài viết, chọn khoảng 3 - 5 từ (bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh), chữ thường.
- **Đặt vấn đề (Introduction):** cần trình bày rõ lý do thực hiện nghiên cứu và tầm quan trọng của chủ đề nghiên cứu (có ý nghĩa như thế nào về mặt lý luận và thực tiễn); xác định rõ vấn đề nghiên cứu; nội dung chính mà bài báo sẽ tập trung giải quyết, chữ thường.
- **Tổng quan nghiên cứu và/hoặc Cơ sở lý thuyết (Literature review and/or Theoretical framework):** trình bày khái quát và tổng hợp các công trình nghiên cứu có liên quan, qua đó chỉ ra khoảng trống nghiên cứu (research gap); cơ sở lý thuyết liên quan; khung lý thuyết hoặc khung phân tích sử dụng trong bài.
- **Phương pháp nghiên cứu (Methodology):** có thể là phương pháp nghiên cứu định tính hoặc định lượng, hoặc cả hai tùy theo cách tiếp cận của tác giả, trong đó cần thể hiện mô hình và các giả thuyết nghiên cứu (nghiên cứu định lượng) và/hoặc thiết kế nghiên cứu định tính; đồng thời cần chỉ ra cách thức thu thập dữ liệu.
- **Kết quả và thảo luận (Results and discussion):** trình bày, phân tích các kết quả phát hiện, thu được trong nghiên cứu; đồng thời thảo luận rút ra mối quan hệ chung, mối liên hệ giữa kết quả nghiên cứu của tác giả với những phát hiện khác trong các nghiên cứu trước đó; chữ thường. Lưu ý: Chú thích bảng/hình được đánh số thứ tự tăng dần, không đánh theo thứ tự các tiêu mục. Mỗi bảng/hình cần phải có tên tương ứng mô tả chính xác nội dung của bảng/hình. Số thứ tự và tên bảng/hình được đặt ở vị trí phía trên cùng của bảng/hình đó theo phương chiều ngang, chữ in đậm. Các bảng/hình phải được dẫn nguồn. Nguồn được đặt dưới cùng của bảng/hình, chữ trình bày in nghiêng, không in đậm.
- **Kết luận hoặc/và giải pháp/khuyến nghị/hàm ý (Conclusions or/and solutions/suggestions/implications):** xuất phát từ kết quả nghiên cứu và tùy theo mục tiêu nghiên cứu, cần có kết luận và đưa ra giải pháp hay khuyến nghị cho các nhà quản lý doanh nghiệp, các nhà hoạch định chính sách,... có thể thêm quan điểm của nghiên cứu, chữ thường.
- **Lời cảm ơn (Acknowledgements):** không bắt buộc, dành để cảm ơn các cơ quan, tổ chức tài trợ, các cá nhân có đóng góp, giúp đỡ cho việc viết và hoàn thiện bài báo, chữ thường, đậm, nghiêng.
- **Tài liệu tham khảo (References):** bao gồm các tài liệu đã trích dẫn/ tham khảo trong bài báo; Được trình bày theo thứ tự 1, 2, 3,... bao gồm các nội dung: Tên tác giả/tên cơ quan chủ quản, (năm xuất bản), tên bài viết/tên tài liệu, tên đơn vị xuất bản/tên địa phương, tập/số, trang nếu có. Các tài liệu tham khảo được sắp xếp theo vần ABC chữ cái đầu tiên, không phân tách tài liệu tiếng Anh hay tiếng Việt, chữ thường. Lưu ý: (1) Giữa tên các tác giả bài báo được đánh dấu phẩy (,), trường hợp bài báo 3 tác giả trở lên, cần ghi tên 3 tác giả đầu và cộng sự (et al - tiếng Anh). Giữa tên các tác giả sách được sử dụng chữ và (hoặc chữ and); trường hợp có 3 tác giả trở lên thì ghi tên tác giả thứ nhất và cộng từ cộng sự (hoặc et al. - tiếng Anh). (2) Ghi nghiêng: Với tạp chí: Tên tạp chí, tập san; Với sách: Tên sách; Với Tài liệu tham khảo là bài báo đăng trong các kỷ yếu của hội nghị, hội thảo, diễn đàn: Tên kỷ yếu/tên hội nghị/tên diễn đàn; Với Tài liệu tham khảo là các giáo trình, bài giảng hay tài liệu lưu hành nội bộ: Tên giáo trình, bài giảng, tài liệu; Với Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn internet, báo mạng: <đường dẫn để tiếp cận tài liệu đó>; Với luận án, luận văn: Tên đề tài luận án, luận văn.
- **Thông tin tác giả (Author's biography):** Ghi rõ học hàm, học vị, chức danh, đơn vị công tác, số điện thoại, email, địa chỉ nhận thư.

### THÔNG TIN CHI TIẾT, LIÊN HỆ:

Tòa soạn: TẠP CHÍ CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: Tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 Phạm Văn Đồng, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội (Tầng 8).

Điện thoại: (024) 22218238 - Fax: (024) 22218237 \*Website: <http://www.tapchicongthuong.vn>



# ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2023



## GIỚI THIỆU ĐHQGHN

Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức và công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, ngang tầm khu vực, đạt trình độ quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, phù hợp với xu hướng phát triển giáo dục đại học tiên tiến.

## GIỚI THIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Trường Đại học Luật là trường đại học thành viên của ĐHQGHN, có chức năng đào tạo các trình độ cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ ngành Luật. Với đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học và cán bộ quản lý có trình độ cao, Trường Đại học Luật, ĐHQGHN đã và đang tổ chức đào tạo, hợp tác đào tạo với nhiều phương thức phù hợp nhu cầu và điều kiện của người học.

## CÁC NGÀNH TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC

- ✓ Thạc sĩ Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật
- ✓ Thạc sĩ Luật hiến pháp và Luật hành chính
- ✓ Thạc sĩ Luật Dân sự và tố tụng dân sự
- ✓ Thạc sĩ Luật Hình sự và tố tụng hình sự
- ✓ Thạc sĩ Luật Kinh tế
- ✓ Thạc sĩ Luật Quốc tế
- ✓ Thạc sĩ Pháp luật về quyền con người
- ✓ Thạc sĩ Quản trị nhà nước và phòng, chống tham nhũng

- ✓ Tiến sĩ Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật
- ✓ Tiến sĩ Luật hiến pháp và Luật hành chính
- ✓ Tiến sĩ Luật Dân sự và tố tụng dân sự
- ✓ Tiến sĩ Luật Hình sự và tố tụng hình sự
- ✓ Tiến sĩ Luật Kinh tế
- ✓ Tiến sĩ Luật Quốc tế

### HÌNH THỨC XÉT TUYỂN

- Tiến sĩ: Đánh giá hồ sơ chuyên môn
- Thạc sĩ: Phỏng vấn và xét duyệt hồ sơ

### THỜI GIAN ĐÀO TẠO

Ngoài giờ hành chính

### HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ

Đăng ký trực tuyến tại: <http://tssdh.vnu.edu.vn>  
Và nộp 1 bản giấy theo phụ lục 3 của thông báo tuyển sinh

### THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ

Từ 22/5/2023 - 17h00 ngày 30/8/2023

### LIÊN HỆ

📍 P.309 - E1, Số 144 Xuân Thủy,  
Cầu Giấy, Hà Nội

☎ 024.3.754.6674

🌐 [law.vnu.edu.vn](http://law.vnu.edu.vn)